

BÁO CÁO

Kết quả giám sát tình hình nợ xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2020

Thực hiện Chương trình công tác trọng tâm năm 2021 của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã tiến hành giám sát tình hình nợ xây dựng cơ bản (XDCB) trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2020 tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Kết quả giám sát như sau:

I. TÌNH HÌNH NỢ XDCB ĐẾN HẾT NĂM 2020

1.1. Giới hạn phạm vi giám sát

Theo quy định của Luật đầu tư công năm 2019: Dự án đầu tư công là dự án sử dụng toàn bộ hoặc một phần vốn đầu tư công. Vốn đầu tư công bao gồm: vốn ngân sách nhà nước; vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật.

Nợ XDCB là giá trị khối lượng thực hiện đã được nghiệm thu nhưng chưa thanh toán. Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư công, chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu trên cơ sở giá trị khối lượng đã thực hiện, thời điểm thanh toán luôn đến sau thời điểm nghiệm thu. Trong khoảng thời gian giữa thời điểm nghiệm thu và thời điểm thanh toán sẽ xuất hiện nợ xây dựng cơ bản. Vì vậy, nợ xây dựng cơ bản là hiện tượng kinh tế bình thường trong quá trình thực hiện dự án đầu tư.

Nợ đọng XDCB là giá trị khối lượng thực hiện đã được nghiệm thu nhưng chưa có nguồn vốn bố trí cho phần khối lượng thực hiện đó. Nợ đọng XDCB xuất hiện từ thời điểm khối lượng hoàn thành được nghiệm thu cho đến khi có nguồn vốn để thanh toán cho phần khối lượng đó. Vì vậy, nợ đọng XDCB là hiện tượng kinh tế không bình thường trong quá trình thực hiện dự án đầu tư.

Từ nhận thức đó, trong quá trình giám sát cũng như tại báo cáo này, Ban Kinh tế - Ngân sách chỉ tập trung vào việc đánh giá tình hình nợ đọng XDCB trên địa bàn tỉnh.

1.2. Tình hình xử lý nợ đọng XDCB trên địa bàn tỉnh trong những năm qua

Thực hiện quy định của Luật Đầu tư công, các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ (Chỉ thị số 1972/CT-TTg ngày 15/10/2011 về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng XDCB tại các địa phương; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 về tăng cường

quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng XDCB từ nguồn ngân sách nhà nước và Trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công...), UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 28/6/2013, Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 31/7/2013 về quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng XDCB, Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 13/5/2015 về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng XDCB nguồn vốn đầu tư công, trong đó yêu cầu các sở, ngành, địa phương rà soát số liệu nợ đọng và xây dựng kế hoạch, lộ trình xử lý nợ đọng XDCB. Ngoài ra, đối với Chương trình xây dựng NTM, UBND tỉnh đã có Công văn số 880/UBND-KTN ngày 09/6/2016 yêu cầu rà soát nợ đọng XDCB của Chương trình MTQG xây dựng NTM, trong đó yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát tình hình nợ đọng XDCB thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn giai đoạn 2011 - 2015 cụ thể theo từng nguồn vốn, thời điểm thống kê, cấp ngân sách chịu trách nhiệm trả nợ để có số liệu chính xác về nợ đọng XDCB thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM và làm căn cứ để xác định lộ trình trả nợ.

Sau khi có các chỉ thị của UBND tỉnh, các ngành, địa phương, đơn vị đã rà soát, thống kê số liệu nợ đọng XDCB. Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, thời điểm 31/12/2014, tổng số nợ đọng XDCB trên địa bàn tỉnh là 935.195 triệu đồng, trong đó ngân sách Trung ương nợ 178.372 triệu đồng, ngân sách tỉnh nợ 116.273 triệu đồng, ngân sách cấp huyện và cấp xã nợ 640.550 triệu đồng.

Từ đó đến nay, các cấp ngân sách từ Trung ương đến địa phương đã tích cực huy động nguồn lực, xây dựng lộ trình xử lý nợ đọng XDCB. Tính đến 31/12/2020 số vốn đã bố trí để trả nợ đọng XDCB phát sinh trước năm 2015 là 831.225 triệu đồng, trong đó: ngân sách Trung ương bố trí 40.037 triệu đồng, ngân sách tỉnh bố trí 150.638 triệu đồng, ngân sách cấp huyện và cấp xã bố trí 640.550 triệu đồng;

Riêng 02 Chương trình Mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững đã bố trí 466.588 triệu đồng trả nợ đọng XDCB: trong đó Chương trình Mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới là 444 tỷ đồng (gồm: nợ phát sinh trước 31/12/2014 là 261 tỷ đồng; nợ phát sinh sau 31/12/2014 là 183 tỷ đồng); Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là bố trí 22.588 triệu đồng⁽¹⁾

1.3. Số liệu nợ đọng XDCB trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2020

Mặc dù các cấp ngân sách đã tích cực xử lý nợ đọng XDCB và hạn chế phát sinh thêm nợ mới, tuy nhiên nợ đọng XDCB trên địa bàn tỉnh tính đến 31/12/2020 vẫn còn 407.697 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 105.925 triệu đồng; ngân sách tỉnh 120.158 triệu đồng; ngân sách huyện, thị xã, thành phố 38.011 triệu đồng; ngân sách xã, phường, thị trấn và nguồn huy động khác là 143.603 triệu đồng.

⁽¹⁾ Báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chi tiết nợ đọng XDCB đến hết năm 2020 tại các phụ lục kèm theo, cụ thể:

- Phụ lục 1: Tổng hợp nợ XDCB đến hết năm 2020
- Phụ lục 2: Tình hình nợ XDCB TP Đồng Hới đến hết năm 2020
- Phụ lục 3: Tình hình nợ XDCB Thị xã Ba Đồn đến hết năm 2020
- Phụ lục 4: Tình hình nợ XDCB huyện Quảng Trạch đến hết năm 2020
- Phụ lục 5: Tình hình nợ XDCB huyện Lệ Thủy đến hết năm 2020
- Phụ lục 6: Tình hình nợ XDCB huyện Bố Trạch đến hết năm 2020
- Phụ lục 7: Tình hình nợ XDCB huyện Tuyên Hóa đến hết năm 2020
- Phụ lục 8: Tình hình nợ XDCB huyện Minh Hóa đến hết năm 2020
- Phụ lục 9: Tình hình nợ XDCB huyện Quảng Ninh đến hết năm 2020
- Phụ lục 10: Tình hình nợ XDCB Sở Giao thông Vận tải đến hết năm 2020
- Phụ lục 11: Tình hình nợ XDCB Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đến hết năm 2020
- Phụ lục 12: Tình hình nợ XDCB Ban Quản lý Khu kinh tế đến hết năm 2020
- Phụ lục 13: Tình hình nợ XDCB các đơn vị khác đến hết năm 2020.

1.4. Đánh giá chung

Thời gian qua, UBND tỉnh đã tích cực chỉ đạo và triển khai các giải pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh và hạn chế phát sinh nợ mới; chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và lộ trình cụ thể để xử lý dứt điểm nợ đọng. Căn cứ vào lộ trình trả nợ, các cấp ngân sách đã chủ động cân đối các nguồn vốn để xử lý nợ đọng XDCB.

Trong phân bổ vốn đầu tư phát triển trung hạn và hàng năm đã tuân thủ nguyên tắc ưu tiên trả nợ các công trình hoàn thành, bố trí đủ các công trình chuyển tiếp, chỉ cho phép khởi công mới một số công trình thật sự cần thiết, cấp bách, có đầy đủ thủ tục đầu tư.

Vì vậy, tình hình nợ đọng XDCB trên địa bàn tỉnh đã có sự chuyển biến tích cực, số nợ đọng giảm đáng kể so với thời điểm trước năm 2015. Nợ đọng XDCB trước 31/12/2014 cơ bản đã được xử lý dứt điểm.

II. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

- Tổng số nợ đọng XDCB ngân sách Trung ương đến hết năm 2020 là 105.925 triệu đồng, chiếm 25,98% trong tổng nợ đọng XDCB, chủ yếu là nợ XDCB dự án Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh tỉnh Quảng Bình (nợ đọng 103.970 triệu đồng).

- Tổng số nợ đọng XDCB ngân sách tỉnh đến hết năm 2020 là 120.158 triệu đồng, chiếm 29,47% trong tổng nợ đọng XDCB, bao gồm: Nợ của các dự án nâng cấp, sửa chữa được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật sử dụng nguồn vốn sự nghiệp thuộc ngân sách tỉnh, nguyên nhân chủ yếu là do

công trình đều thuộc nhóm C, vốn bố trí đến 3 năm nhưng mới thực hiện từ 1 đến 2 năm; nợ của các dự án đang tạm ứng ngân sách tỉnh nhưng chưa bố trí được nguồn vốn để trả nợ; nợ của một số dự án mới được bố trí 90% mức vốn theo kế hoạch đầu tư công, số vốn còn lại sẽ được cân đối bố trí bằng nguồn trả nợ nhỏ, lẻ hàng năm sau khi dự án được quyết toán hoàn thành.

- Tổng số nợ đọng XDCB ngân sách cấp huyện đến hết năm 2020 là 38.011 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 9,32% trong tổng nợ đọng XDCB, trong đó tập trung chủ yếu ở thị xã Ba Đồn, huyện Minh Hóa và huyện Quảng Ninh. Nguyên nhân chủ yếu do thực hiện các dự án cấp bách, phải kịp thời hoàn thành đưa vào sử dụng trong khi nguồn thu bị thiếu hụt so với dự kiến.

- Tổng số nợ đọng XDCB ngân sách cấp xã đến hết năm 2020 là 143.603 triệu đồng, chiếm 35,22% trong tổng nợ đọng XDCB. Nguyên nhân chủ yếu do:

+ Một số xã, phường, thị trấn chịu áp lực về việc hoàn thành các chỉ tiêu cơ sở hạ tầng xây dựng nông thôn mới, trong khi nguồn lực hạn chế, nguồn thu chủ yếu từ đầu giá quyền sử dụng đất.

+ Một số xã, phường, thị trấn chưa quan tâm bố trí vốn để xử lý dứt điểm nợ đọng XDCB, còn trông chờ vào hỗ trợ từ ngân sách cấp trên.

+ Một số công trình do tính chất đặc thù phải kịp thời hoàn thành đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư nên thi công vượt tiến độ bố trí vốn.

+ Năng lực quản lý một số chủ đầu tư cấp xã còn hạn chế, khi phê duyệt chủ trương đầu tư không tính toán kỹ khả năng cân đối vốn.

- Ngoài ra, có một số công trình, dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chậm quyết toán hoàn thành nên không đủ điều kiện để bố trí vốn thanh toán. Một số công trình, dự án có nợ đọng XDCB nhỏ, lẻ kéo dài nhiều năm nhưng chưa được xử lý dứt điểm.

- Một số dự án khó bố trí nguồn trả nợ như: dự án Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh tỉnh Quảng Bình (nợ đọng 103.970 triệu đồng); dự án sửa chữa, nâng cấp Hồ chứa nước Tróoc Trâu giai đoạn 1 (nợ tạm ứng ngân sách tỉnh 11.141 triệu đồng); dự án khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Cửa Ròn, huyện Quảng Trạch (nợ tạm ứng ngân sách tỉnh 11.612 triệu đồng).

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Để sớm chấm dứt tình trạng nợ đọng XDCB, Ban Kinh tế - Ngân sách kiến nghị với UBND tỉnh:

- Tiếp tục đề nghị Chính phủ bố trí vốn trả nợ đọng dự án Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh tỉnh Quảng Bình.

- Ưu tiên bố trí vốn sự nghiệp thuộc ngân sách tỉnh trả nợ cho các công trình, dự án được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật (sử dụng nguồn sự nghiệp ngân sách tỉnh), đến nay đã nghiệm thu khối lượng thực hiện nhưng chưa bố trí đủ vốn. Trong quản lý, sử dụng các nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư chưa được phân bổ chi tiết trong dự toán chi ngân sách tỉnh hàng năm,

cần đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Công văn số 35/HĐND-VP ngày 02/4/2019 của Thường trực HĐND tỉnh; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, cam kết bố trí vốn từ nguồn sự nghiệp để tránh xảy ra nợ đọng XDCB; bố trí vốn cho các dự án đang tạm ứng ngân sách tỉnh để hoàn trả ngân sách tỉnh; Kịp thời phân bổ nguồn vốn trả nợ nhỏ, lẻ cho các công trình, dự án đã quyết toán hoàn thành.

- Chỉ đạo các địa phương, đặc biệt là thị xã Ba Đồn, huyện Minh Hóa, huyện Quảng Ninh ưu tiên bố trí vốn thanh toán dứt điểm nợ đọng XDCB trong năm 2021, kiên quyết không triển khai công trình mới khi chưa trả hết nợ đọng XDCB; Kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư (hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật) các dự án đầu tư xây dựng, nhất là việc xác định cơ cấu nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

- Làm rõ trách nhiệm các chủ đầu tư để xảy ra nợ đọng XDCB. Các chủ đầu tư phải thực hiện nghiêm việc triển khai hợp đồng thi công dự án theo kế hoạch vốn đã giao, không được yêu cầu nhà thầu thực hiện dự án khi chưa được bố trí vốn, dẫn đến phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đối với các gói thầu đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng cần kịp thời tổ chức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường thực hiện công tác giám sát đánh giá đầu tư, đặc biệt là các dự án do cấp xã làm chủ đầu tư; thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành trong quản lý đầu tư, XDCB; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 07/CT-UBND của UBND tỉnh ngày 13/5/2015 của UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn đầu tư công.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát tình hình nợ xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2020, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo với Thường trực HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Dương Văn Hùng

